

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

Số: /VP-TCNS

V/v triển khai các quy định tại Luật Đất đai năm 2024 liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Cục Thuế thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Hải Phòng;
- Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.

Căn cứ Văn bản số 8288/BTC-QLCS ngày 07/8/2024 của Bộ Tài chính về việc triển khai các quy định tại Luật Đất đai năm 2024 liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4090/STC-GCS ngày 17/9/2024 về việc triển khai các quy định tại Luật Đất đai năm 2024 liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ,

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Lê Anh Quân có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tập trung rà soát, nghiên cứu kỹ, căn cứ quy định tại Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ để triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hết lực thi hành, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định bãi bỏ hoặc thay thế theo quy định.

2. Khi triển khai thực hiện các quy định tại Luật Đất đai năm 2024 liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công, các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện lưu ý một số nội dung như sau:

- Trường hợp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là tài sản công thuộc các trường hợp thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai, bao gồm cả trường hợp thu hồi đất quốc phòng, an ninh để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc gia, công cộng thì không phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao đất có nguồn gốc từ đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý, thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác, trừ trường hợp nhà, đất đó được xử lý theo hình thức điều chuyển hoặc bố trí sử dụng vào mục đích của Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Bãi bỏ quy định tại khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, theo đó:

Bãi bỏ quy định: “Trước khi quyết định giao, thu hồi đất thuộc trụ sở làm việc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai phải lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính đối với trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương hoặc của Sở Tài chính đối với trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc địa phương về sự phù hợp của phương án giao, thu hồi với chức năng, nhiệm vụ, biên chế và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công” (tại khoản 3 Điều 36 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017).

- Bãi bỏ quy định: “Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng gắn liền với đất theo quy định của pháp luật phải có ý kiến bằng văn bản về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan khác có liên quan theo quy định của pháp luật” tại khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017).

3. Giao các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tập trung triển khai một số nhiệm vụ, cụ thể như sau:

3.1. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành và đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất,

mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước.

3.2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo các phòng Tài nguyên và Môi trường, văn phòng đăng ký đất đai khẩn trương hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai đối với người sử dụng đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; rà soát để xử lý dứt điểm các trường hợp tồn tại về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trước thời điểm Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.

- Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành và đơn vị có liên quan căn cứ trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xác định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, giá đất và quy định về trình tự, thủ tục tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này để xây dựng và tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3.3. Cục thuế Thành phố:

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan; Thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3.4. Sở Tư pháp: Hướng dẫn các Sở ngành thực hiện bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.

3.5. Kho bạc Nhà nước: Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3.6. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng: Chủ trì phối hợp cùng Cục thuế thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường để thống nhất thực hiện bàn giao hồ sơ tính tiền thuê đất theo quy định tại khoản 14 Điều 51 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

3.7. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

Xác nhận số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp theo quy định tại khoản 5 Điều 44 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

3.8. Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị có liên quan:

Thực hiện kiểm tra và xử lý các trường hợp sai phạm về kê khai và thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất không đúng đối tượng, chế độ gây thiệt hại cho Nhà nước cũng như người nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện để được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất của người sử dụng đất và thông báo cho cơ quan thuế để truy thu (hoàn trả) tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong trường hợp người sử dụng đất, thuê đất không đáp ứng các điều kiện để được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để các cơ quan liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Phòng: TCNS, NC&KTGS;
- Lưu: VT, TC3.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Anh Tuấn